

Hai Bà Trưng, ngày 27 tháng 06 năm 2023

Số: **410/2023/QĐST- VHNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 29, khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213 Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 352/2023/TLST-HNGĐ ngày 07/06/2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: - Chị Đỗ Kiều O – sinh năm: 1994

Căn cước CD số: 001194071055 Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 25/8/2021;

Nơi Thường trú: số 128 L, phường N, quận H, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú hiện tại: phòng 12A05, tòa B, chung cư Imperia Sky garden 423 M, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn C - sinh năm 1986

Căn cước CD số: 001086010959 Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 10/07/2021;

Nơi Thường trú và cư trú hiện tại: số 9 phố N, phường N, quận H, Thành phố Hà Nội.

XÉT THẤY

[1]Về hôn nhân:Chị Đỗ Kiều O và anh Nguyễn C kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 01/07/2016 tại UBND phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Trước khi kết hôn chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến khoảng đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp về tính cách, cuộc sống không hạnh phúc. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ. Chị O, anh C cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2]Về con chung:chị O, anh C xác nhận có một con chung tên là:

Nguyễn Đỗ An Khang - sinh ngày 10/12/2016;

Hiện sức khỏe cháu bình thường. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cho chị Đỗ Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là Nguyễn Đỗ An Khang, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh C tự nguyện đóng góp nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng), kể từ tháng 6/2023 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Chị O, anh C xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị O, anh C xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí: chị Đỗ Kiều O tự nguyện chịu cả lệ phí thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Kiều O và anh Nguyễn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đỗ Kiều O và anh Nguyễn C xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể chung sống hạnh phúc, cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

**Về con chung:* Chị Đỗ Kiều O và anh Nguyễn C xác nhận có một con chung tên là: *Nguyễn Đỗ An Khang - sinh ngày 10/12/2016;*

Anh chị thỏa thuận giao cho chị Đỗ Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là Nguyễn Đỗ An Khang, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh C tự nguyện đóng góp nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng), kể từ tháng 6/2023 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản):* các đương sự xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết, do vậy Tòa án không xem xét.

**Về nợ chung:* các đương sự xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết, do vậy Tòa án không xem xét.

**Về lệ phí Tòa án:* Chị Đỗ Kiều O tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc thuận tình ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0013595 ngày 07/06/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- Thi hành án dân sự Q. Hai Bà Trưng;
- UBND P. Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TPHN; (CNKH số 34/2016; ngày 01/7/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hương